TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2025/QĐST- HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 01 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2025/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 2002;

Nơi cư trú: thôn L, xã Q, tỉnh Hưng Yên.

Anh Bùi Ngô Mạnh Q, sinh năm 2001;

Nơi cư trú: thôn A, phường T, tỉnh Hưng Yên.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025.
- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Bùi Ngô Mạnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Bùi Ngô Mạnh Q thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Bùi Ngô Mạnh Q không có con chung, không xem xét giải quyết.

2.3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Bùi Ngô Mạnh Q không có tài sản chung, không nợ chung không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền 300.000 đồng chị Thảo đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002164 ngày 15 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên sang thi hành án phí cho chị Thảo, trả lại chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 5 – Hưng Yên;
- UBND phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên (GCNKH số 15 ngày 21/3/2022);
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Anh Tuấn